

Bài 7:

– Nhóm hai HS **tim hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu của bài.

Có hai khả năng xảy ra: Lấy được khối lập phương màu hồng hoặc khối lập phương màu vàng.

- Có thể lấy được khối lập phương màu vàng.
 - Có thể lấy được khối lập phương màu hồng.
 - Không thể lấy được khối lập phương màu đỏ.
- Sửa bài, khuyến khích nhiều em **nói** trước lớp.

CÙNG CỐ

Khi nói tới chu vi của một hình, ta nhớ tới điều gì?

(Dùng đầu ngón tay tô một vòng theo các cạnh của hình đó.)

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

– Ôn tập: ước lượng về đo độ dài, tính chu vi một hình.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt.

Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, nhân ái.

B. Thiết bị dạy học

GV và HS: thước dây hoặc thước mét.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

GV hướng dẫn HS cách ước lượng chiều dài một hình theo bước chân, theo viên gạch.
HS thực hiện theo nhóm đôi (mỗi tổ / nhóm).

THỰC HÀNH

HS hoạt động theo đơn vị tổ.

GV có thể phân công hai tổ cùng thực hiện một nhiệm vụ để có số liệu so sánh.

- Tổ 1 và tổ 2: Tính chu vi sàn phòng học.
- Tổ 3 và tổ 4: Tính chu vi sân trường.
 - HS thảo luận và phân công nhiệm vụ.
 - HS thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Đại diện mỗi tổ trình bày các nội dung đã thực hiện trước lớp.
- So sánh kết quả giữa các nhóm (nếu khác nhau, giải thích cách làm, tìm ra chỗ sai để có kết quả chính xác).

CỦNG CỐ

- HS nhắc lại những việc chính đã làm: đo, tính chu vi (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác hay hình tứ giác).
- GV có thể mở rộng: giáo dục HS giữ vệ sinh lớp học, vệ sinh sân trường, ...

KIỂM TRA

1. Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

- a) Số liền trước của số 8 000 là:
 A. 7 000 B. 7 999 C. 8 001
- b) Các tháng có 30 ngày là:
 A. Tháng 4, 6, 9, 11
 B. Tháng 2, 4, 6, 9, 11
 C. Tháng 1, 3, 5, 7, 8, 10, 12

2. Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn.

2 809; 908; 8 090; 8 900

.....

3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

- a) 7 000 g = kg b) 8 l = ml

4. Đúng ghi Đ, sai S vào .

- a) $\star \times 6 = 1\,206$ b) $\star : 3 = 3\,000$
 $\star = 201$ $\star = 1\,000$
 $\star = 7\,236$ $\star = 9\,000$

5. Đặt tính rồi tính.

- a) 7 366 + 2 528 b) 6 132 - 4 728

